

CỤC THADS TỈNH ĐỒNG THÁP
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN LẤP VÒ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...32.../TB-THADS

Lấp Vò, ngày 14 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án số 12/2020/DS-ST ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Bản án số 01/2022/QĐST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Bản án số 09/2023/DS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 1465/QĐ-CCTHADS ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 841/QĐ-CCTHADS ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 846/QĐ-CCTHADS ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 904/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 16 tháng 5 năm 2024 Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ thông báo số 366/TB-THADS ngày 05/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò lựa chọn: Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam – Chi nhánh Đồng Tháp.

Địa chỉ: Số 33, đường Lưu Văn Lang, khóm Mỹ Thượng, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản các tài sản đã kê biên sau:

1. Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 192, tờ bản đồ số 48, diện tích 157,7m², mục đích sử dụng: đất ở tại đô thị 85m², đất trồng cây lâu năm 72,7m², đất tọa lạc tại thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, do ông Nguyễn Tấn Phước đứng tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò cấp ngày 27/10/2014.

2. Công trình xây dựng trên thửa đất:

- Nhà cấp 4, xây dựng năm 2006, diện tích xây dựng 82m². Kết cấu khung bê tông cốt thép, đòn tay sắt, tường gạch sơn P, nền gạch ceramic, mái tole sóng vuông, la phong nhựa. Cửa chính là cửa sắt kéo, các cửa sổ khung sắt gắn kính. Hệ thống điện đầy đủ.

- Nhà vệ sinh: Diện tích 4,25m². Kết cấu khung bê tông cốt thép, tường gạch sơn P.

- Mái che phía trước: Diện tích 52,2m², xây dựng 2006, khung sắt tiền chế, mái tole sóng vuông, nền xi măng.

- Cổng rào: Trụ xi măng, cửa song sắt + lưới B40, ngang 6m, cao 2m.

Giấy chứng nhận chủ sở hữu nhà ở do ông Nguyễn Tấn Phước và bà Phạm Thị Lệ Xuân đứng tên, được Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò cấp ngày 14/6/2006.

Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 854.824.000đ (Bằng chữ: Tám trăm năm mươi bốn triệu, tám trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

Vậy, thông báo để Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam biết./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò;
- Công ty Đấu giá hợp danh Đông Nam;
- Lưu: VT, HSTHA.



Số: 3.82/TB-CCTHADS

Lấp Vò, ngày 14 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN:

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá được lựa chọn: **Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam – Chi nhánh Đồng Tháp.**

Địa chỉ: Số 33, đường Lưu Văn Lang, Khóm Mỹ Thượng, Phường Mỹ Phú, Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- SĐT: 0888.164.369 – 0888.154.369

2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 97/100 điểm.

3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối: Không có.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM:

TT	Nội dung	Mức tối đa	Công ty Đấu giá hợp danh Đông Nam, Chi nhánh Đồng Tháp
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0	22,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0	6,0



1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện</i>	5,0	5,0
2	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i>	8,0	8,0
2.1	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá</i>	4,0	4,0
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>	4,0	4,0
3	<i>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</i>	2,0	2,0
4	<i>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</i>	1,0	00
5	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1,0	1,0
II	<i>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</i>	22,0	22,0
1	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i>	4,0	4,0
2	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4,0	4,0
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giã</i>	4,0	4,0
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0	4,0

5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0	45,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0	
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0	
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0	
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0	
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0	
2.2	<i>Từ 20%) đến dưới 40%</i>	12,0	



2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0	
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0	
2.5	Từ 100% trở lên	18,0	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0	
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0	
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0	
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0	
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0	
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0	

5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0	4,0
6	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i>	5,0	5,0
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0	
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0	
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0	
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0	5,0
7	<i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i>	3,0	3,0
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>	2,0	
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0	3,0
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i>	1,0	1,0
IV	<i>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</i>	5,0	3,0
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i>	3,0	3,0
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	4,0	
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0	



V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0	5,0
Tổng số điểm			97
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện	

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;
- Cổng thông tin điện tử Tổng cục THADS;
- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò;
- Lưu: HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Võ Thành Đặng